



## QUY CHẾ

### Chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu và các vấn đề liên quan

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 04/NQ-HĐQT ngày 06 tháng 05 năm 2014 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai)

## Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1- Quy chế chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu và các vấn đề liên quan (sau đây gọi là Quy chế này) quy định chi tiết điều kiện, trình tự, thủ tục thực hiện việc chuyển nhượng (mua bán, cho, tặng, thừa kế...) quyền mua cổ phiếu.

2- Đối tượng áp dụng của Quy chế này:

- Tổ chức, cá nhân có quyền mua cổ phiếu.
- Tổ chức, cá nhân (trong nước và nước ngoài) tham gia chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu.

### Điều 2. Nguyên tắc thực hiện

1- Việc chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu được thực hiện theo các thủ tục, hồ sơ được quy định tại Quy chế này và phải tuân thủ Điều lệ của công ty và các quy định của pháp luật có liên quan.

2- Việc xác nhận chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu phải do người đại diện pháp luật của Công ty hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền thực hiện mới có hiệu lực.

3- Ngày Công ty xác nhận đăng ký chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu được coi là ngày giao dịch chính thức của việc chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu và là căn cứ để xác định các quyền lợi và nghĩa vụ của các bên tham gia chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu theo Phương án phát hành tăng vốn đã được UBCKNN chấp thuận, Điều lệ của Công ty và các quy định khác của pháp luật.

### Điều 3. Định nghĩa

Trong Quy chế này, những thuật ngữ dưới đây sẽ được hiểu như sau:

- **Quyền mua cổ phiếu**: là quyền được mua cổ phiếu của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai, được phát hành với các điều kiện theo quy định tại Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/04/2014 của Đại hội đồng cổ đông.

- **Người sở hữu cổ phiếu**: là tổ chức, cá nhân mua cổ phiếu khi phát hành hoặc nhận chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu theo phương án phát hành.



- **Giới hạn chuyển nhượng:** là giới hạn cho phép nhà đầu tư được quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của Công ty. Cổ đông sở hữu quyền mua cổ phần có thể chuyển nhượng quyền mua của mình cho người khác và chỉ chuyển nhượng 01 (một) lần (không được chuyển nhượng cho bên thứ ba)

- **Người có thẩm quyền:** là người đại diện theo pháp luật của Công ty hoặc tổ chức được ủy quyền để xác nhận chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu theo quy định tại Quy chế này.

## Chương II

### THỦ TỤC CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN MUA CỔ PHIẾU

**Điều 4:** Cá nhân, Tổ chức được quyền mua cổ phiếu phải trực tiếp (hoặc ủy quyền cho người khác bằng giấy ủy quyền có xác nhận chữ ký của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền) làm thủ tục đăng ký chuyển nhượng tại Bộ phận quản lý cổ đông của Công ty theo mẫu thống nhất do Công ty ban hành.

**Điều 5:** Người nhận chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu chỉ được công nhận quyền mua cổ phiếu khi đã được ghi đầy đủ thông tin vào mẫu chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu do công ty ban hành.

**Điều 6:** Khi chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu, người chuyển nhượng và người nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận về các điều kiện chuyển nhượng (giá cả, phương thức thanh toán, ...). Công ty chỉ có trách nhiệm xác nhận phát sinh từ việc chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu.

**Điều 7:** Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và tất cả các nhân viên của Công ty không được khuyến khích hoặc ngăn cản việc chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của Công ty và chỉ được cung cấp các số liệu đã được Hội đồng quản trị cho phép công bố một cách vô tư và trung thực nếu như được yêu cầu.

**Điều 8:** Hồ sơ đăng ký chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu.

TT	CHỨNG TỪ	SỐ LƯỢNG	BIỂU MẪU	GHI CHÚ
1	Bản chính Giấy đăng ký chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu có chữ ký của bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng	01	Phụ lục 01	Nếu một hoặc hai bên là tổ chức thì phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật hoặc người được ủy quyền theo pháp luật và có dấu của tổ chức đó
2	Bản sao Hợp đồng ( hoặc thỏa thuận ) quyền mua cổ phiếu	01		Do các bên soạn thảo hoặc theo mẫu (Không bắt buộc)

3	Bản chính Tờ khai thuế TNCN đối với thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán	01		Áp dụng đối với cổ phiếu là cá nhân
4	Bản chính giấy xác nhận cổ phiếu có quyền mua	01		
6	Bản sao CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân), GCNĐKKD/Giấy phép thành lập (đối với tổ chức) của bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng	01		
7	Chứng từ nộp thuế TNCN tại cơ quan thuế đối với thu nhập từ nhận thừa kế, quà tặng là cổ phiếu	01		Áp dụng trong trường hợp cá nhân nhận thừa kế, quà tặng là Cổ phiếu
8	Bản chính Giấy ủy quyền và bản sao CMND/hộ chiếu của người được ủy quyền trong trường hợp các bên không trực tiếp thực hiện việc chuyển nhượng	01		

**Điều 9: Trình tự, thủ tục xác nhận đăng ký chuyển nhượng, hoàn trả hồ sơ**

1- Hồ sơ đăng ký chuyển nhượng trên nộp tại Bộ phận Quản lý cổ đông của Công ty đặt tại trụ sở 02 Đặng Trần Côn – P, Trà Bá- TP Pleiku- Gia lai

- Chữ ký trên Giấy chuyển nhượng quyền mua Cổ Phiếu :

+ Bên chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu nộp trực tiếp hoặc có xác nhận chữ ký của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền;

+ Bên nhận chuyển nhượng: không bắt buộc phải đến hoặc xác nhận chữ ký;

+ Giao dịch của quyền mua cổ phiếu là tổ chức thì người ký phải là người đại diện trước pháp luật của tổ chức hoặc người được ủy quyền và trong mọi trường hợp chữ ký phải được đóng dấu.

- Nhân viên Quản lý cổ đông có trách nhiệm yêu cầu nhà đầu tư cung cấp đầy đủ số điện thoại, số fax, email,... để đối chiếu với danh sách TTLK chuyển về.

2- Sau khi kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của Hồ sơ đăng ký chuyển nhượng, cấp cho bên nhận chuyển nhượng và/hoặc bên nhận chuyển nhượng Phiếu nhận Hồ sơ.

3- Xử lý, xác nhận hồ sơ đăng ký chuyển nhượng và chuyển trả kết quả cho bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng:

- Bộ phận Quản lý cổ đông có trách nhiệm trình Người có thẩm quyền ký xác nhận Giấy đăng ký chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu trong ngày nhận được đầy đủ hồ sơ đăng ký chuyển nhượng

- Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày Người có thẩm quyền xác nhận vào Giấy đăng ký chuyển nhượng Quyền mua cổ phiếu, Bộ phận Quản lý cổ đông phải cập nhật Sổ đăng ký người chuyển nhượng và chuyển trả lại cho người nhận chuyển nhượng.

- Sau thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đăng ký chuyển nhượng, Công ty phải hoàn tất các thủ tục chuyển nhượng, Trường hợp không chấp nhận chuyển nhượng thì Công ty phải trả lời bằng văn bản có nêu rõ lý do và thông báo cho người nộp Hồ sơ đăng ký chuyển nhượng;

**Điều 10:** Người có thẩm quyền có quyền từ chối xác nhận Giấy đăng ký chuyển nhượng Trái phiếu trong các trường hợp:

- Bên nhận chuyển nhượng không đáp ứng được Giới hạn chuyển nhượng;
- Cổ phiếu không có tên trong danh sách TTLK chuyển về ;
- Theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
- Trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

### Chương III CÁC QUY ĐỊNH KHÁC

**Điều 11.** Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 18/8/2014 đến 10/9/2014. Quy chế được thông báo công khai tại Công ty và lưu tại website của Công ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH <sup>(Ký)</sup>



Bùi Pháp

